

# VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2019/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2019

### THÔNG TƯ

#### **Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón**

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Nghị định số 67/2009/NĐ-CP ngày 03/8/2009 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật;*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này QCVN 01-189:2019/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

**Điều 3. Quy định chuyển tiếp**

1. Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy đối với phân bón trong Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được sử dụng đến hết thời hạn của Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

2. Đối với phân bón đã công bố hợp quy theo phương thức 5 (quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật) tại kỳ giám sát tiếp theo và đánh giá lại sau khi Thông tư này có hiệu lực thi hành sẽ thực hiện lấy mẫu phân bón đã công bố hợp quy và thử nghiệm 100% chỉ tiêu chất lượng, yếu tố hạn chế theo hồ sơ công bố hợp quy và Quyết định công nhận phân bón lưu hành còn hiệu lực.

3. Tổ chức đã được chỉ định thực hiện việc chứng nhận hợp quy và thử nghiệm phân bón phù hợp với quy định tại Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón tiếp tục thực hiện việc chứng nhận hợp quy theo QCVN 01-189:2019/BNNPTNT đến hết thời hạn chỉ định.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Bảo vệ thực vật) để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Quốc Doanh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**QCVN 01-189:2019/BNNPTNT**

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA  
VỀ CHẤT LƯỢNG PHÂN BÓN**

*National technical regulation on fertilizer quality*

**HÀ NỘI - 2019**

## MỤC LỤC

Lời nói đầu

### 1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

1.2. Đối tượng áp dụng

1.3. Giải thích từ ngữ

1.4. Tài liệu viện dẫn

### 2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Phân loại phân bón

2.2. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng phân bón

2.3. Yếu tố hạn chế trong phân bón

### 3. PHƯƠNG PHÁP THỬ

3.1. Lấy mẫu

3.2. Phương pháp thử

### 4. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

4.1. Nguyên tắc chung về quản lý chất lượng phân bón

4.2. Quy định về chứng nhận hợp quy

4.3. Quy định về công bố hợp quy

### 5. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

5.1. Tổ chức đánh giá sự phù hợp

5.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu phân bón

### 6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phụ lục I. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng chính và mức sai lệch giữa kết quả thử nghiệm so với mức đăng ký được chấp nhận về chỉ tiêu chất lượng chính đối với phân bón rế

Phụ lục II. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng bổ sung, mức sai lệch giữa kết quả thử nghiệm so với mức đăng ký và mức sai lệch giữa kết quả thử nghiệm so với mức quy định được chấp nhận về chỉ tiêu chất lượng bổ sung đối với phân bón rế

Phụ lục III. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng và mức sai lệch giữa kết quả thử nghiệm so với mức đăng ký được chấp nhận về chỉ tiêu chất lượng đối với phân bón lá

Phụ lục IV. Yêu cầu về yếu tố hạn chế (yếu tố gây hại) và mức quy định trong phân bón

Phụ lục V. Chữ viết tắt và ký hiệu hóa học

Tài liệu tham khảo

**QCVN 01-189:2019/BNNPTNT****Lời nói đầu**

QCVN 01-189:2019/BNNPTNT do Ban soạn thảo *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón* Cục Bảo vệ thực vật biên soạn, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường trình duyệt, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 8 năm 2019.